

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh một số nội dung của Quyết định số 3855/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch đầu tư công năm 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch đầu tư công năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 10/3/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh một số nội dung của Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của HĐND tỉnh về Kế hoạch đầu tư công năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh một số nội dung của Quyết định số 3855/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch đầu tư công năm 2020 như sau:

1. Bổ sung 142.760.000.000 đồng (*Một trăm bốn mươi hai tỷ, bảy trăm sáu mươi triệu đồng*) từ nguồn kết dư Kế hoạch đầu tư công năm 2019 cho 25 dự án; cụ thể:

- Bổ sung vốn cho 17 dự án đã có trong Kế hoạch đầu tư công năm 2020 với tổng vốn bổ sung là 88.337.000.000 đồng.

- Bổ sung mới 08 dự án vào Kế hoạch đầu tư công năm 2020 với tổng vốn bổ sung là 54.423.000.000 đồng.

(Phụ lục kèm theo)

2. Các dự án khác vẫn giữ nguyên theo Quyết định số 3855/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch đầu tư công năm 2020.

Điều 2. Căn cứ chỉ tiêu kế hoạch được giao, các sở, ban, ngành, đoàn thể, các chủ đầu tư tổ chức thực hiện, phân đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công, nhu cầu của chủ đầu tư để tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phương án bố trí nguồn vốn kết dư còn lại của Kế hoạch đầu tư công năm 2019.



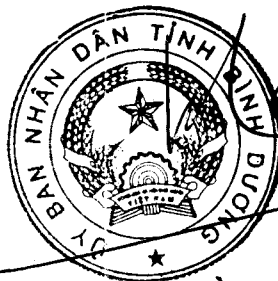
Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và chủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính;
- TT.TU, TT.HĐND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT;
- Các Sở: KHĐT, TC, XD, Y tế;
- Công an tỉnh;
- Ban QLDA ĐTXD tỉnh;
- UBND: TP Thuận An, TX Bến Cát, huyện Dầu Tiếng;
- BV PHCN, Trường CĐ Y tế;
- LĐVP, Thg, CV, TH, Công Báo, Website; HC;
- Lưu: VT. *bh* 19

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Liêm

Phụ lục

KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2020 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục	Chủ đầu tư	Kế hoạch đầu tư công năm 2020 (QĐ3855)	Bổ sung KH ĐTC năm 2020	Kế hoạch đầu tư công năm 2020 sau khi bổ sung
	TỔNG CỘNG		978.825	142.760	1.121.585
A	Danh mục các dự án đã bố trí KHĐTC 2020		978.825	88.337	1.067.162
I	Vốn tỉnh tập trung		748.980	4.066	753.046
a	Công trình chuẩn bị đầu tư		739.000	1.245	740.245
1	NC, MR đường Hồ Văn Mên (Hương lộ 9) từ CMT8 đến cảng An Sơn	UBND Thị xã Thuận An	1.500	500	2.000
2	GPMB công trình NC, MR quốc lộ 13 (giai đoạn 2018-2021)	UBND Thị xã Thuận An	715.000	245	715.245
3	GPMB trục thoát nước Bưng Biệp- Suối Cát	UBND Thị xã Thuận An	22.500	500	23.000
b	Công trình khởi công mới		9.780	2.001	11.781
4	Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến	Công an tỉnh	9.780	2.001	11.781
c	Công trình thanh toán khối lượng		200	820	1.020
5	Xây dựng cầu Phú Long (HM: đường dẫn vào cầu)	UBND Thị xã Thuận An	200	820	1.020
II	Vốn xổ số kiến thiết		214.047	43.925	257.972
a	Công trình khởi công mới		48.500	791	49.291
6	Trường TH Bình Chuẩn 2	UBND Thị xã Thuận An	25.250	41	25.291
7	Trường TH An Phú 3	UBND Thị xã Thuận An	23.250	750	24.000
b	Công trình chuyển tiếp		154.098	38.246	192.344
8	Trường THCS Bình Chuẩn	UBND Thị xã Thuận An	45.000	462	45.462
9	Trường THPT Lý Thái Tổ	UBND Thị xã Thuận An	75.508	118	75.626
10	Trường THCS An Lập (giai đoạn 1)	UBND huyện Dầu Tiếng	13.280	12.182	25.462
11	Trường tiểu học Minh Thạnh (giai đoạn 2)	UBND huyện Dầu Tiếng	7.300	3.217	10.517
12	Trường tiểu học Định An (giai đoạn 2)	UBND huyện Dầu Tiếng	13.010	22.267	35.277
c	Công trình quyết toán		11.449	4.888	16.337

STT	Danh mục	Chủ đầu tư	Kế hoạch đầu tư công năm 2020 (QĐ3855)	Bổ sung KH ĐTC năm 2020	Kế hoạch đầu tư công năm 2020 sau khi bổ sung
13	Trường TH Tuy An	UBND Thị xã Thuận An	4.000	804	4.804
14	Mở rộng trường THCS Nguyễn Thái Bình	UBND Thị xã Thuận An	1.000	362	1.362
15	Đầu tư thiết bị Khoa sản 300 giường Bệnh viện Đa khoa tỉnh	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	6.449	3.722	10.171
III	Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện		3.798	2.634	6.432
a	Công trình khởi công mới		3.798	2.634	6.432
16	Nâng cấp, mở rộng đường ĐH 704 từ Thanh An, Định Hiệp đến Minh Hòa giai đoạn 2 (đoạn qua xã Định An)	UBND huyện Dầu Tiếng	3.798	2.634	6.432
IV	Vốn bổ sung mục tiêu ngân sách cấp huyện		12.000	37.712	49.712
a	Công trình khởi công mới		12.000	37.712	49.712
17	Nâng cấp hạ tầng kỹ thuật đô thị Minh Hòa	UBND huyện Dầu Tiếng	12.000	37.712	49.712
B	Danh mục dự án chưa bố trí KHĐTC 2020		0	54.423	54.423
I	Vốn tỉnh tập trung		0	767	767
a	Công trình quyết toán		0	767	767
18	Cải tạo, sửa chữa Bệnh viện Điều dưỡng và Phục hồi chức năng	BV PHCN	0	27	27
19	Xây dựng hệ thống thông tin địa lý và các phần mềm chuyên ngành xây dựng giai đoạn 2	Sở Xây dựng	0	292	292
20	Đầu tư trang thiết bị Trường cao đẳng Y tế	Trường Cao đẳng Y tế	0	448	448
II	Vốn xổ số kiến thiết		0	1.103	1.103
a	Công trình quyết toán		0	1.103	1.103
21	Trường THCS Minh Hòa	UBND huyện Dầu Tiếng	0	413	413
22	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường THCS Lê Quý Đôn	UBND Thị xã Bến Cát	0	690	690
III	Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện		0	3.101	3.101
a	Công trình chuyển tiếp		0	3.101	3.101
23	Mở rộng đường từ trước Huyện uỷ-UBND huyện đến đường Cách mạng tháng 8	UBND huyện Dầu Tiếng	0	3.101	3.101
IV	Vốn bổ sung mục tiêu ngân sách cấp huyện		0	49.452	49.452
a	Công trình khởi công mới		0	6.452	6.452
24	Nâng cấp hạ tầng kỹ thuật đô thị Bến Súc (Tuyến đường N1, N2, N3, N4)	UBND huyện Dầu Tiếng	0	6.452	6.452
b	Công trình chuyển tiếp		0	43.000	43.000
25	Trường Tiểu học Mỹ Phước II	UBND Thị xã Bến Cát	0	43.000	43.000